

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **134**/STP-XDKTVB

Lâm Đồng, ngày **26** tháng 01 năm 2024

V/v báo cáo hậu quả pháp lý đối với
việc chậm đề xuất bãi bỏ Quyết định
số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013
của UBND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 532/UBND-NC1 ngày 17/01/2024 về việc bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh (sau đây gọi là *Quyết định 2566*).

Ngày 24/01/2024, Sở Tư pháp đã tổ chức cuộc họp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thuế tỉnh về việc kiểm tra, rà soát, trao đổi, làm rõ hậu quả pháp lý đã xảy ra trong thời gian chậm đề xuất bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các ý kiến đề xuất tại cuộc họp và quy định của pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp kính báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Về việc đánh giá hậu quả pháp lý

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị tại cuộc họp như sau:

- Cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 là Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004. Tuy nhiên, Luật Lâm nghiệp năm 2017 có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 và Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004 hết hiệu lực kể từ ngày Luật Lâm nghiệp năm 2017 có hiệu lực.

Như vậy, kể từ ngày 01/01/2019 không áp dụng Quyết định số 2566/QĐ-UBND để tính thuê tài nguyên, xác định giá trị bồi thường tài nguyên rừng, xác định giá khởi điểm bán đấu giá cây đứng, gỗ tận thu và gỗ qua xử lý vi phạm bởi vì Luật Lâm nghiệp năm 2017 có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/01/2019, cụ thể:

+ Về sử dụng để tính thuê tài nguyên:

Từ năm 2019 đến nay không sử dụng Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013; lý do: Năm 2017 thực hiện Luật Thuế tài nguyên, đơn giá gỗ tính thuế tài nguyên được ban hành và thực hiện riêng; cụ thể là thu theo các Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021; Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 05/08/2022.

+ Về sử dụng để xác định giá trị bồi thường tài nguyên rừng:

Từ năm 2019 không sử dụng Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013; lý do: áp dụng Quyết định số 634/2010/QĐ-UBND ngày 19/3/2010



về công bố giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, hiện nay là Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định bảng giá rừng chi tiết đối với từng loại rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

+ Về sử dụng để xác định giá khởi điểm bán đấu giá cây đứng, gỗ tận thu và gỗ qua xử lý vi phạm: Giá khởi điểm bán đấu giá cây đứng: Không phát sinh (do đóng rừng);

Như vậy, đối với việc chậm trễ bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 không có hậu quả đối với các nội dung áp dụng về: tính thuế, xác định bồi thường thiệt hại rừng, bán đấu giá.

- Riêng đối với duy nhất phạm vi còn áp dụng là xử lý gỗ tận thu hoặc xử lý vi phạm hành chính mục đích xác định khung phạt; thực tế số lượng này không nhiều. Đồng thời tại Điều 4 Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 quy định: “...*Trường hợp có biến động tăng, giảm 20% giá thị trường so với đơn giá quy định tại Quyết định này thì điều chỉnh*”. Qua so sánh đơn giá tại Quyết định số 2566/QĐ-UBND với giá thị trường trong các năm không có biến động nhiều, ví dụ: giá gỗ thông ba lá tại Quyết định số 2566/QĐ-UBND là 3.290.000 đồng/m³ thì tại Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 05/08/2022 giá gỗ thông ba lá đơn giá 2.900.000 đồng/m³ (giá tại rừng). Do đó, đối với áp dụng xử lý vi phạm cũng không có chênh lệch.

- Ngoài ra, thuế tài nguyên về giá gỗ áp dụng Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Quy định bảng giá tính thuế tài nguyên và Hệ số quy đổi một số loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 đã thay khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 2566/QĐ-UBND. Hiện nay, đang áp dụng Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định bảng giá tính thuế tài nguyên và hệ số quy đổi một số loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Ý kiến đề xuất của Sở Tư pháp

Từ những nội dung nêu trên và các ý kiến tại cuộc họp, Sở Tư pháp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh:

Thứ nhất, về trách nhiệm rà soát văn bản: Tại điểm c, d khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về **Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn trong việc tham mưu UBND tỉnh về rà soát, hệ thống hóa văn bản:**

“c) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Ủy ban nhân dân Hội đồng nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Người đứng đầu tổ chức pháp chế hoặc đơn vị được giao thực hiện công tác pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản...”.

Như vậy, trách nhiệm chủ trì trong rà soát văn bản lĩnh vực Tài chính là trách nhiệm của Sở Tài chính. Đồng thời, Sở Tư pháp đã thực hiện việc hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính khi có đề nghị về việc góp ý dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 tại Văn bản số 1714/STP-XDKTVB ngày 08/11/2023.

Thứ hai, đối với việc bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND chậm trễ đến nay không có hậu quả pháp lý xảy ra. Do đó, Sở Tư pháp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xem xét hướng dẫn cụ thể để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng sau khi bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND, như: Xác định bồi thường tài nguyên rừng, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm trong vụ án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, khai thác giải phóng mặt bằng...

Sở Tư pháp kính báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./. *nhg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: TC, NNPTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB. *vt*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Văn Thúc